

NỘI QUY TRƯỜNG HỌC

(Ban hành kèm theo quyết định số 33/QĐ-THLTK ngày 05/9/2022 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt)

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG:

Điều 1: Mục đích

Quy định giờ giấc, trang phục, tác phong làm việc, cách thức giao tiếp, ứng xử trong môi trường giáo dục. Đảm bảo văn hóa công sở trong nhà trường, thực hiện một môi trường giáo dục an toàn, văn minh và hạnh phúc trong khuôn viên nhà trường.

Điều 2: Đối tượng áp dụng:

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh đang công tác, học tập tại trường Tiểu học Lý Thường Kiệt.

Chương II: ĐỐI VỚI HỌC SINH

Điều 3: Về giờ giấc Học sinh có mặt ở trường:

- Buổi sáng: Từ 7h30 đến 11h
- Buổi chiều: Từ 13h30 đến 17h
- Truy bài trước giờ vào học 15 phút.

Điều 4: Về chuyên cần (Áp dụng đối với cả 2 buổi/ngày)

- Đi học đầy đủ từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần.
- Nghỉ học phải có xin phép của cha mẹ HS (CMHS) với giáo viên chủ nhiệm (GVCN).

- Lý do nghỉ học của HS theo đúng quy định (nghỉ ốm, bệnh, việc đột xuất của gia đình được sự đồng ý của GVCN)

- Số buổi vắng trong năm học không quá 30 buổi. Nếu vượt quá số buổi quy định trên học sinh sẽ bị ở lại lớp.

Điều 5: Về trang phục

- Học sinh mặc đồng phục các ngày trong tuần, giờ thể dục mặc trang phục thể dục; đi giày, dép quai hậu khi đến trường.

Điều 6: Về vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp

- Thường xuyên rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân, đầu tóc, trang phục gọn gàng sạch sẽ.
- Biết giữ vệ sinh chung, gom rác, bỏ rác đúng nơi quy định.

- Tuyệt đối không mang thức ăn, đồ uống vào lớp, không ăn quà vặt.
- Không khạc nhổ, vứt rác bừa bãi.
- Tích cực tham gia vệ sinh trường, lớp hằng ngày.

Điều 7: Về nội quy lớp học, phòng học, trường học

- Vào lớp trước trống truy bài 05 phút để chuẩn bị bài học.
- Chuẩn bị đầy đủ sách giáo khoa, dụng cụ học tập khi vào lớp, hoàn thành các nhiệm vụ được giao trước khi đến lớp.
- Thực hiện văn hóa Khoanh tay – mỉm cười – cúi chào.
- Thực hiện tốt trật tự an toàn giao thông, văn minh đô thị, quy định về phòng chống dịch bệnh.
- Sử dụng tiết kiệm điện, nước.
- Biết giữ gìn và bảo vệ tài sản trường, lớp. Làm hỏng, mất tài sản, dụng cụ, thiết bị của lớp học, phòng học phải bồi thường.
- Không mang điện thoại, vũ khí, đồ chơi nguy hiểm đến trường, lớp.
- Không gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử.
- Không leo trèo lên lan can, cây cối, không hái hoa, bẻ cành.
- Không chạy nhảy ở hành lang, cầu thang, không chơi ở khu vực đã có cảnh báo.
- Không chơi các trò chơi nguy hiểm.

Điều 8: Thái độ ứng xử, giao tiếp:

- Kính trọng, lễ phép với thầy cô, cán bộ, nhân viên trong trường, khách ra vào trường.
- Không xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể của thầy cô, cán bộ, nhân viên và học sinh trong nhà trường.
- Không nói tục, chửi thề, không đánh nhau.
- Hoà nhã với bạn bè trong lớp, trong trường.
- Biết nói lời “Cảm ơn”, “Xin lỗi” với người khác khi được người khác giúp đỡ hoặc bản thân mình có lỗi.
- Đoàn kết yêu thương biết giúp đỡ bạn bè, người khuyết tật.

Điều 9: Quy định về việc xử lý vi phạm:

- Trừ điểm thi đua của lớp (mỗi HS vi phạm trừ điểm thi đua lớp từ 1 đến 2 điểm)
- Tái phạm nội quy nhà trường từ nhắc nhở, lập biên bản, khiển trách, cảnh cáo (tùy theo mức độ vi phạm)

Chương III: ĐỐI VỚI CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG, CMHS VÀ KHÁCH ĐẾN TRƯỜNG.

Điều 10: Trang phục

- Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động khi lên lớp hoặc làm việc phải ăn mặc lịch sự, gọn gàng trang nhã, đi giày hoặc dép có quai hậu.

- Trong các ngày lễ hội do nhà trường tổ chức, cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động phải mặc lễ phục theo quy định.

Điều 11: Giờ làm việc

- *Buổi sáng*: Từ 07h45 đến 11h

- *Buổi chiều*: Từ 13h 30 đến 17h

Điều 12: Thực hiện nhiệm vụ CB, GV, NV

- Chấp hành nghiêm túc ngày giờ công. Thực hiện có hiệu quả các hoạt động giảng dạy, giáo dục theo sự phân công.

- Ra vào lớp đúng hiệu lệnh trống. Trong giờ dạy không ra ngoài, không làm việc riêng, không sử dụng điện thoại di động, không tùy tiện cắt xén chương trình giáo dục.

- Tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường, hoạt động nhân đạo.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về đánh giá, xếp loại HS, quy định về dạy thêm – học thêm.

- Phối hợp với CMHS trong công tác giáo dục HS.

Điều 13: Giao tiếp, ứng xử

1. Đi nhẹ nói khẽ, nói năng lịch thiệp, văn minh. Không xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, người lao động và học sinh.

2. Nhân viên bảo vệ phải nhiệt tình hướng dẫn và giúp đỡ khách đến liên hệ công tác.

3. Khi thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động phải thực hiện đúng các nội quy của pháp luật về nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

4. Không được có thái độ hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà trong quan hệ giải quyết công việc.

5. Với đồng nghiệp có thái độ trung thực, thân thiện, hợp tác.

Điều 14: Đối với cha mẹ học sinh và khách đến trường:

- Khi vào trường phải xuất trình giấy tờ để được bảo vệ hướng dẫn công tác.

- Để xe đúng nơi quy định, không đi lại tự do trong khu vực trường, không đến các lớp khi học sinh đang học.

- Trang phục gọn gàng, lịch sự khi đến liên hệ với nhà trường (không mặc bộ đồ ngủ, quần cộc)
- Không gây mất trật tự an ninh trong trường học. Không phát ngôn bừa bãi xúc phạm nhân phẩm danh dự, thân thể của học sinh, giáo viên và nhân viên.
- Ý kiến góp ý cần viết cẩn thận (hoặc đánh máy) trực tiếp gặp BGH trình bày (chiều thứ 2, thứ 6 hàng tuần).

Chương IV: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN VÀ HỌC SINH

Điều 15: Trách nhiệm giữ gìn tài sản của nhà trường

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh phải có trách nhiệm bảo quản tài sản, trang thiết bị của nhà trường. Xây dựng và giữ gìn môi trường học tập an toàn.
2. Thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh chung, bỏ rác vào thùng;
3. Thực hiện tiết kiệm điện, nước khi sử dụng;
4. Ngăn ngừa, cảnh giác và phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm nội quy nhà trường và pháp luật của nhà nước, báo cáo cho các đơn vị chức năng để xử lý;
5. Giữ gìn tài sản, trang thiết bị trên các lớp học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng khác đảm bảo, luôn sạch đẹp;
6. Nếu làm mất mát, hư hỏng tài sản của nhà trường thì tùy theo mức độ để bồi thường thiệt hại.

Điều 16: Những hành vi không được thực hiện của CB, GV và nhân viên

1. Gây bè phái cục bộ địa phương, gây mất đoàn kết nội bộ tập thể và trong trường;
2. Sao in và phát hành các tài liệu học tập trái với quy định của nhà trường và pháp luật;
3. Lợi dụng việc đến lớp, nơi làm việc để tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với chính sách, quan điểm của Đảng và Nhà nước, Nội quy của Nhà trường;
4. Tự ý di chuyển trang thiết bị, tài sản ra khỏi vị trí đã sắp xếp, lắp đặt trong phòng. Không đứng lên bàn ghế, leo trèo hoặc ngồi lên lan can, khung cửa sổ;
5. Mang theo các chất cháy, chất gây nổ, độc hại, các loại vũ khí, hung khí vào trường;

6. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể người khác; hút thuốc; uống rượu, bia; gây rối an ninh, trật tự.

7. Chơi bài, đánh bạc, số đề, lưu hành các văn hóa phẩm có nội dung xấu, sử dụng, mua bán, tàng trữ ma túy, các chất kích thích dưới mọi hình thức;

8. Cản trở, gây khó khăn trong việc hỗ trợ, phục vụ công tác giảng dạy, giáo dục học sinh và các công việc khác của nhà trường.

9. Làm hư hỏng tài sản, trang thiết bị giảng dạy và học tập...

Chương V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17: Điều khoản thi hành

Những nội quy trước đây trái với nội quy này đều bãi bỏ.

Điều 18: Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các tổ chức, đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm lớp có trách nhiệm triển khai nội dung Nội quy này tới từng cá nhân trong tập thể tổ chức và tới tất cả học sinh trong lớp, trường, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc thực hiện Nội quy của từng cá nhân trong tổ chức đoàn thể và từng học sinh do lớp mình phụ trách.

2. Trong quá trình áp dụng, có ý kiến gì cần điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi, yêu cầu gửi về ban giám hiệu nhà trường.